

Tp. HCM, ngày 14 tháng 08 năm 2015

GIẤY BẢO DƯ THÍ

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐHNL TP. HCM
BẢO CHO

Thí sinh: **Nguyễn Thị Thu Hằng** Phái: Nữ Mã HS: GL.386

Ngày sinh: 11 /11 /1993 Số báo danh **KT00183**

Chuyên ngành dự thi: Kinh Tế Nông Nghiệp

Cơ quan công tác:

Địa chỉ liên lạc: 107 Tạ Quang Bửu, Tổ 6, Phường Hoa Lư, Pleiku, Tỉnh Gia
Lai

Đúng **07:00** ngày **29/8/2015** có mặt tại phòng thi số 02

Giảng đường Hướng Dương, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
KP6, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Để làm thủ tục dự thi.

Thời gian thi các môn:

- | | | |
|----------------------------------|--------|-----------|
| 1. Môn Cơ bản: Xác suất Thống kê | 08:30 | 29/8/2015 |
| 2. Môn Cơ sở: Kinh tế học | 14:00 | 29/8/2015 |
| 3. Ngoại ngữ: Anh văn | (Miễn) | |

Khi đi thi, thí sinh phải mang theo: Giấy báo dự thi, giấy CMND, biên lai thu
lệ phí tuyển sinh



HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG
TUYỂN SINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Nguyễn Hay

DANH SÁCH KÝ NHẬN PHIẾU BẢO DANH
DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2015
Phân hiệu: Gia Lai

STT	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Phân hiệu	Số báo danh	Ký nhận	Ghi chú
1	Trần Thị Vân	Nữ	04/04/1991	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
2	Trần Minh	Nam	02/06/1990	Vĩnh Phúc	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
3	Lê Khánh	Nam	02/08/1982	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
4	Huỳnh Ngô Tùng	Nữ	02/06/1977	Quảng Ngãi	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
5	Nguyễn Quang	Nam	16/11/1971	Hà Nội	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
6	Nguyễn Thị Thu	Nữ	11/11/1993	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
7	Đinh Hữu	Nam	01/01/1976	Bình Định	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
8	Trần Mạnh	Nam	08/03/1977	Phú Thọ	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
9	Trương Quốc	Nam	09/05/1976	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
10	Nguyễn Thu	Nữ	07/05/1976	Hà Nội	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
11	Trần Trung	Nam	15/02/1983	Nghệ An	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
12	Lê Thị Phương	Nữ	17/05/1990	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
13	Hà Thanh	Nam	18/05/1992	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
14	Huỳnh Ngọc	Nam	29/05/1991	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
15	Nguyễn Thị Kiều	Nữ	04/04/1990	Gia Lai	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
16	Trương Văn	Nam	16/12/1978	Bình Định	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
17	Nguyễn Hùng	Nam	21/04/1970	Phú Thọ	Kinh Tế Nông Nghiệp	Gia lai			
18	Lê Thị Ngọc	Nữ	01/08/1991	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
19	Nguyễn Trường	Nam	22/12/1983	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
20	Lê Thị	Nữ	18/06/1983	Thanh Hoá	QL TN & Môi trường	Gia lai			
21	Lê Thị Thúy	Nữ	27/07/1987	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
22	Hồ Văn	Nam	26/07/1989	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			

STT	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Phân hiệu	Số báo danh	Ký nhận	Ghi chú
23	Lê Tiến	Nam	22/10/1988	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
24	Nguyễn Thị	Nữ	17/07/1989	Đắk Lắk	QL TN & Môi trường	Gia lai			
25	Nguyễn Thị Minh	Nữ	07/05/1990	Nam Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
26	Lại Thị	Nữ	04/12/1991	Thanh Hoá	QL TN & Môi trường	Gia lai			
27	Nguyễn Thị	Nữ	26/08/1990	Thanh Hoá	QL TN & Môi trường	Gia lai			
28	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	11/04/1991	Bắc Ninh	QL TN & Môi trường	Gia lai			
29	Nguyễn Thị Bích	Nữ	11/08/1992	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
30	Trần Thị Bích	Nữ	19/11/1992	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
31	Đào Vũ	Nam	02/01/1983	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
32	Đinh Xuân	Nam	17/09/1981	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
33	Lê Ngọc	Nam	28/04/1991	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
34	Nguyễn Tiến	Nam	07/12/1991	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
35	Nguyễn Thị Minh	Nữ	07/04/1992	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
36	Nguyễn Đức	Nam	20/12/1990	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
37	Nguyễn Đức	Nam	05/10/1990	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
38	Thái Nguyễn Trung	Nam	13/04/1988	Gia Lai	QL TN & Môi trường	Gia lai			
39	Nguyễn Quang	Nam	10/01/1983	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
40	Lê Hoàng	Nam	27/10/1983	Bình Định	QL TN & Môi trường	Gia lai			
41	Nguyễn Bá	Nam	23/05/1982	Nghệ An	QL TN & Môi trường	Gia lai			